

Phẩm 2: GIỚI

Lại nữa, này trưởng giả! Bồ-tát tại gia nên thọ trì năm giới. Một là không sát sinh, tức tay không được cầm dao, gậy, gạch ngói để làm hại đối phương, không quấy nhiễu người khác, tâm bình đẳng đối với tất cả, thường ban rải tâm từ bi. Hai là vật không cho thì không được lấy, không được xâm phạm, tự mình đối với tài sản phải biết đủ, không tham của cải của người khác, xa lìa dua nịnh, không làm việc mờ ám, tự biết vừa đủ, không tham vật sở hữu của người khác, từ cọng cỏ, ngọn lá, sợi lông đến hạt gạo, người khác không cho thì không được lấy. Ba là không tà dâm, tức phải biết gìn giữ đối với vợ (hay chồng) của mình, không phạm sắc ở bên ngoài, không nên nhớ nghĩ việc dâm dục, chứa nhóm dâm dục thì sẽ đau khổ vô cùng, phải tự giữ gìn chính mình, nên quán như vậy: Khởi tưởng đối với vợ mình thì sẽ gặt quả ác, phải thường sợ hãi dục trần, không nên có tâm lén lút, chứa nhóm việc dâm dục, nếu làm như vậy thì sẽ khiến mọi người gần với cõi địa ngục, nếu thân khởi tưởng mà cho là bình thường thì ý chẳng được yên ổn, nên lập chí nguyện: “Từ nay về sau, tôi không nhiễm vào việc dâm dục huống nữa là nghĩ đến cùng với người khác làm việc dâm dục sao!”. Bốn là không nói dối: Lời nói phải thành thật, xét kỹ mới nói, lời nói phải đi đôi với việc làm, không nói đôi chiều, không thêm bớt, không nói sai lệch, nên thực hành các giác ý, như điều đã thấy nghe mà giảng nói để hộ trì pháp, thà mất thân mạng, trọn đời không nói dối. Năm là không uống rượu, tức không ưa thích rượu, không nếm rượu, thường an trụ nơi tánh chân thật, không hung dữ, không ngu si, luôn định tĩnh, tâm ý nên mạnh mẽ, nên nhớ nghĩ đến sự an ổn, bố thí các vật sở hữu, chế ngự đối với các điều phi nghĩa. Nếu đem rượu cho người khác thì nên nghĩ: Đây là lúc Bố thí Ba-la-mật, tùy theo ý muốn của người khác, vì đáp ứng mong cầu của họ, nguyện nhờ việc bố thí rượu này khiến con có được trí tuệ, ý chí chuyên vào việc bố thí, không loạn động. Vì sao? Vì Bồ-tát thì đầy đủ tất cả Bố thí Ba-la-mật.

Đức Phật bảo:

–Này trưởng giả! Bồ-tát tại gia đem rượu cho người khác như vậy thì đối với pháp không có tội. Công đức của Bồ-tát tại gia trì năm giới này, nên nguyện cầu được đạo Chánh chân vô thượng, nên biết khéo léo giữ gìn năm giới là tinh tấn bậc nhất. Nếu có sự tranh cãi thì phải giải thích khiến hòa hợp, không nói lời ngang bướng, nên nói lời hòa nhã, rõ ràng, không nói đôi chiêu, những điều giảng nói đều đúng nghĩa, không làm việc phi pháp, lời nói đều hợp với thiện, không bỏ mất tâm từ bi, ngôn ngữ không sai lệch, không thể lay chuyển, dứt sạch mọi khổ đau, không có ý làm tổn hại người khác, dùng nhẫn nhục làm sức mạnh, mặc áo giáp thê nguyện rộng lớn, thường phải chánh kiến, xa lìa tà kiến, nếu có bối thí thì không nên thấy có đối tượng bối thí.

**

Phẩm 3: Y DƯỢC

Lại nữa, này trưởng giả! Bồ-tát tại gia dù ở nước thành, huyện ấp nào cũng nên ứng hộ chánh pháp ở nơi ấy. Người nào không có niềm tin thì chỉ dạy khiến họ tin tưởng, không cung kính thì dạy cho họ cung kính, người thiếu trí tuệ thì dạy bảo khiến họ có trí tuệ, người bất hiếu với cha mẹ, không biết ân nghĩa, nên dùng pháp giáo hóa làm cho họ trung hiếu, tôn kính bậc trưởng thượng, thực hành tinh tấn, tu tập cẩn trọng. Đối với người ít trí tuệ thì dạy bảo khiến họ học rộng hiểu nhiều, người nghèo khổ thì dạy họ bối thí, người không giữ giới thì khuyên họ trì giới, người sân hận thì khuyên họ nhẫn nhục, người biếng nhác thì khuyên họ siêng năng, người buông lung thì dạy họ giữ gìn tâm ý, người có trí tà vạy thì chỉ dạy cho họ trụ vào trí chân chánh, người bị bệnh tật thì cho thuốc men, người không ai giúp đỡ thì giúp đỡ cho họ, người không nương tựa thì làm chỗ cho họ nương nhờ, người không ai cứu giúp thì giúp họ được an lạc, làm thầy dẫn dắt cho tất cả chúng sinh như vậy là đã hộ trì chánh pháp. Giả sử có một người bị đọa vào cõi ác thì hàng Bồ-tát tại gia nên dạy cho họ an trụ vào pháp thiện và thực hành những

công đức, cẩn lành khác từ một lần, hai lần hoặc ba cho đến trăm lần. Bồ-tát tại gia nên kiến lập tâm bi lớn đối với tất cả chúng sinh, trụ vững chắc vào Nhất thiết trí, mặc áo giáp thê nguyện rộng lớn và nên suy nghĩ: “Ta phải thoát khỏi hoạn nạn, giúp cho người bị tai nạn khổ đau khiến họ được giải thoát và chứng ngộ sau đó mới chứng đắc đạo quả Chánh chân vô thượng. Tâm ta như vậy, không vì người có lòng tin ngay thẳng cũng không vì người dưa nịnh, lại không đối trá, giới pháp hoàn bì, là người có đức độ, mặc áo giáp thê nguyện rộng lớn. Ta nhờ được nghe pháp này nên không làm theo người khác, mặc áo giáp thê nguyện rộng lớn, nguyện cho ta thường tinh tấn, khiến cho chúng sinh ở chốn tối tăm thấy ta đều hoan hỷ”. Bồ-tát nên ở nơi yên tĩnh, quan sát chân lý, không hề vọng tưởng. Giả sử khiến cho một người làm điều sai trái, bị đọa vào đường ác thì Bồ-tát ấy có lỗi lớn với Đức Như Lai Vô Sở Trược Đẳng Chánh Giác. Thực hành như vậy là Bồ-tát tại gia đã tu đạo ở nhà mình, thường nên mặc áo giáp thê nguyện rộng lớn này, nguyện: “Tôi sẽ khiến tất cả dân chúng trong cõi nước nơi tôi cư trú không ai bị đọa vào đường ác”. Ví như trong cõi nước, thành ấp nọ có vị thầy thuốc, ở đó có một người bị chết oan thì vị thầy thuốc ấy có lỗi đối với dân chúng. Bồ-tát cũng vậy, ở cõi nước thành ấp nào mà không nhớ nghĩ, cứu giúp chúng sinh, hoặc làm cho một người bị đọa vào cõi ác thì vị Bồ-tát ấy có lỗi đối với Đức Như Lai Vô Sở Trược Đẳng Chánh Giác.

**